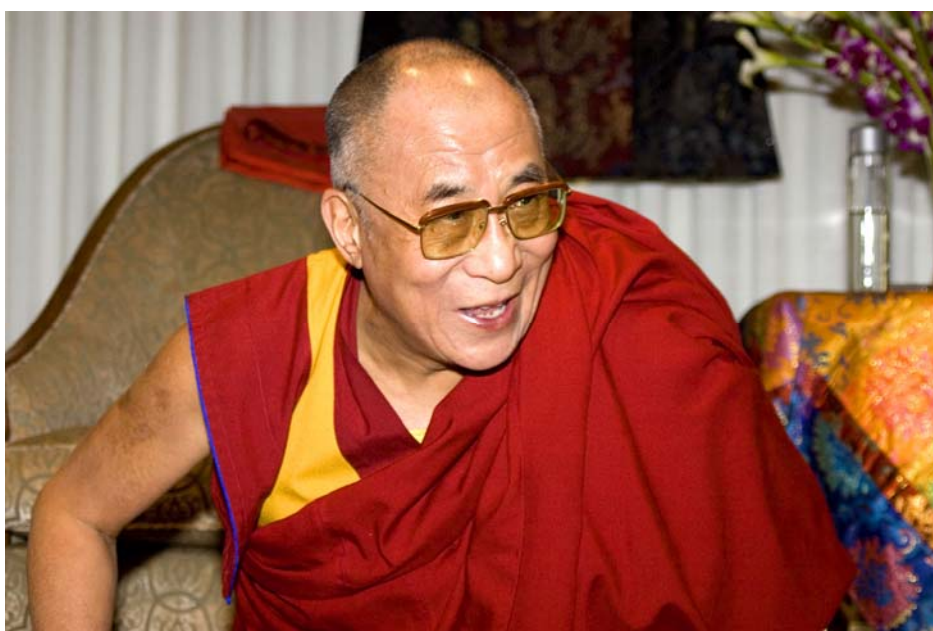

Tường Thuật Về Buổi Hội Kiến
Của Viet_Vajra Foundation Với
Đức Đạt Lai Lạt Ma
vào ngày 16 tháng 10 năm 2007
tại Hoa Thịnh Đốn, Hoa Kỳ



*Đức Đạt Lai Lạt Ma tươi cười trong buổi hội kiến
Photo: Andy Vu (2007)*

Vào lúc 3 giờ chiều ngày 16 tháng 10, năm 2007, các anh chị em đạo hữu và thân hữu của Viet_Vajra Foundation ¹ (*nay có tên mới là Viet Nalanda Foundation*) đã được đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 14 cho phép được hội kiến với ngài. Đây là một nhân duyên vô cùng hy hữu và kiết tường cho tất cả chúng tôi vì qua đến ngày hôm sau, ngày 17 tháng 10, 2007, là ngày đức Đạt Lai Lạt Ma đón nhận Giải Huy Chương Vàng cao quý do Quốc Hội Hoa Kỳ trao tặng. Tuy chương trình của đức Đạt Lai Lạt Ma thật vô cùng bận rộn trong thời gian vài ngày ngắn ngủi ngài lưu lại ở Hoa Thịnh Đốn, nhưng lời thỉnh cầu của Viet_Vajra Foundation xin được hội kiến với ngài đã được Lodi Gyari Rinpoche, vị Đặc Sứ của đức Đạt Lai Lạt Ma (Special Envoy to HHDLLM) chấp thuận. Trước đây, Viet_Vajra Foundation cũng đã được Đặc Sứ Lodi Gyari Rinpoche hết lòng nâng đỡ, khuyến khích trong các công tác Phật sự, và ông cũng đã

¹ Hội đã được đức ĐLLM gợi ý và gia hộ để đổi tên thành *Viet Nalanda Foundation* kể từ tháng 11 năm 2006.

cho phép một số anh chị em chúng tôi đến hội kiến riêng với ông tại văn phòng của tổ chức International Campaign for Tibet.

Buổi hội kiến với đức Đạt Lai Lạt Ma đã diễn ra trong vòng 40 phút trong căn phòng nhỏ và ấm cúng tại một khách sạn ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Hoa Kỳ. Trong khi chờ đợi đức Đạt Lai Lạt Ma bước vào phòng họp, mọi người tham dự đã cùng nhau ngồi thiền và trì tụng câu minh chú 'Om Mani Padme Hum.' Âm thanh vang vang từ căn phòng nhỏ toả ra đến ngoài hành lang, như những vạt lụa dịu mềm nhất trong tâm khảm chúng tôi để dâng lên cho ngài.

Khi đức Đạt Lai Lạt Ma bước vào phòng họp thì tất cả mọi người đều kính cẩn khom người cúi đầu nhìn xuống đất, hai tay nâng tấm lụa trắng *kata* lên ngang đầu. Vì vậy, điều mà chúng tôi nhìn thấy trước tiên là... đôi chân mang dép Nhật của ngài. Đôi dép bằng nhựa rất bình dị, rất đơn sơ gọn ghẽ, và dáng đi của ngài cũng vô cùng bình dị, khoan thai.



*Đức Đạt Lai Lạt Ma và đôi dép Nhật
Photo: Andy Vu (2007)*

Khi ngài bước đến ngay trước chiếc ghế bành mà chúng tôi đã phủ tấm vải gấm đỏ lên đó để cho ngài ngồi thì lập tức có hai nhân viên an ninh đến gỡ tấm phủ ghế lên gấp lại, rồi họ gỡ cả nệm ghế lên để kiểm soát. Trong lúc nhân viên an ninh đang bận rộn kiểm soát chiếc ghế bành thì chúng tôi thấy đức Đạt Lai Lạt Ma bỗng lên tiếng nói mấy câu gì đó bằng tiếng Tạng rồi ngài quay mặt lại đối diện với chúng tôi, bất chợt đưa tay kéo vạt áo cà sa rồi ngồi bệt xuống đất. Ngay cả vị thị giả/thông dịch của ngài cũng bị quá bất ngờ nên vị ấy phải vội vàng kéo lấy chiếc nệm trên ghế để ngay xuống đất để cho đức Đạt Lai Lạt Ma ngồi lên. Thật là một việc ngoài dự liệu và ngoài trí tưởng tượng của tất cả mọi người, làm cho tất cả chúng tôi vô cùng xúc động khi nhìn thấy đức Đạt Lai Lạt Ma đang ngồi xếp bằng dưới đất trên chiếc nệm nhỏ trước mặt mình. Rất nhiều người trong chúng tôi cảm thấy thật lúng túng trong tư thế đứng thẳng trước mặt ngài... Ngài đưa cả hai bàn tay ra dấu, bảo với

chúng tôi, ‘Ngồi xuống, ngồi xuống!’ Tất cả chúng tôi đồng phủ phục đánh lễ ngài ba lễ rồi cùng nhau ngồi xuống đất.

Để bắt đầu chương trình buổi hội kiến, chúng tôi đã đồng thanh tụng đọc bốn câu nguyện *Bồ Đề Tâm* bằng Anh ngữ. Sau đó người sáng lập viên và đại diện của Viet_Vajra Foundation đã dâng lá thỉnh nguyện thư lên cho đức Đạt Lai Lạt Ma, và đọc lên những điều đã được trình bày trong lá thư cho ngài nghe.

Đức Đạt Lai Lạt Ma vừa chăm chú cầm đọc lá thỉnh nguyện thư của Viet_Vajra Foundation, vừa lắng nghe một cách hết sức cẩn thận những điều đã được trình bày trong đó. Khi gặp một đoạn không rõ nghĩa, ngài liền dừng lại đặt câu hỏi. Trong suốt buổi hội kiến, đức Đạt Lai Lạt Ma đã vừa khuyên nhủ, vừa giảng dạy cho chúng tôi những điều tâm huyết, và trong một cung cách vô cùng thoải mái và hóm hỉnh, ngài đã đem đến cho chúng tôi những nụ cười rất tươi vui.



*Đức DLLM ngồi trên một nệm nhỏ ban huấn từ
Photo: Tien-Anh Nguyen (2007)*

Ngồi đối diện ngay trước mặt ngài, nhiều người trong chúng tôi đã xúc động đến rơi lệ, trong lòng dâng tràn một niềm yêu kính và quy ngưỡng. Nhìn ngài ngồi dưới đất trên tấm nệm nhỏ với chiếc dép Nhật ló ra phía dưới vạt áo đỏ thẫm, cùng với chúng tôi quây quần xung quanh trong căn phòng ấm cúng, cảm giác gần gũi giống như đang ngồi trước mặt một người cha vừa quay trở về nhà sau một thời gian dài xa cách... và cả quãng thời gian xa cách vừa qua, tựa hồ như đã chẳng hề bao giờ có khi tất cả chúng tôi đang cùng nhau ủ mình trong lòng từ bi vô lượng của ngài!

Khởi đầu, đức Đạt Lai Lạt Ma chấp hai bàn tay búp sen lại và nói rằng tất cả chúng ta đều là con Phật. Dù là theo truyền thống Nguyên Thủy (truyền thống Pali), Đại Thừa (truyền thống

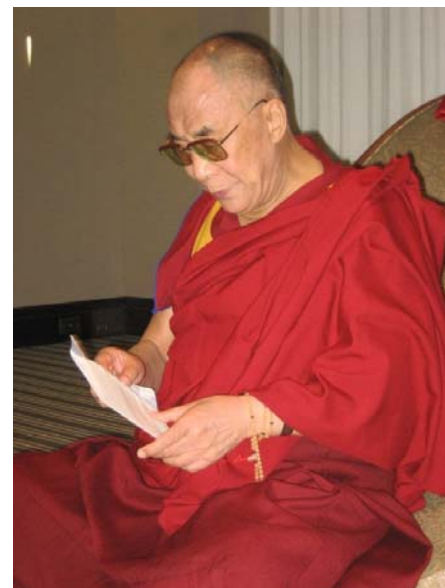
Sanskrit-Phạn ngữ) hay Kim Cang Thuê thì chúng ta cũng đều phải cố gắng tu tập theo lời đức Phật dạy. Là người Phật tử, chúng ta cần hiểu thấu đáo Phật Pháp, phải lo học hành, trau dồi, quán chiếu và bản thân chúng ta phải tu tập Phật Pháp một cách rất chân thành và tu tập để chuyển hoá, để trở thành một tấm gương sáng trên con đường tu.

Sau đó, đức Đạt Lai Lạt Ma đã nhấn mạnh rằng nếu có những vị tăng, ni hay hành giả cư sĩ người Việt nào ở bất kỳ đâu trên thế giới muốn đến các trung tâm hay tu viện Phật Giáo theo truyền thống Tây Tạng tại Ấn Độ để tu học thì ngài rất hoan hỷ đón nhận họ. . Ngài rất tán thành và cho phép chúng tôi liên lạc với đại diện của ngài tại Văn Phòng Tây-Tạng ở New York và với Đặc Sứ Lodi Gyari tại Hoa Thịnh Đốn để cùng trao đổi làm việc trong các đề án tu học. Ngài nói rằng các tu viện và học viện theo truyền thống Tây Tạng tại Ấn Độ luôn mở rộng cánh cửa cho tất cả những ai muốn đến đó tu học. Theo truyền thống Tây-Tạng thì một tăng ni sinh có thể phải tu tập từ 20 đến 30 năm. Ngài cũng cho biết rằng các tu viện và học viện theo truyền thống Tây-Tạng tại Ấn Độ có khoảng hơn 10 ngàn tăng ni sinh. Trong số đó đến 4-5 ngàn vị không phải là người Tây-Tạng mà là người Ấn Độ, Nepal, Mông Cổ, Trung Hoa và người Tây-Phương. Ngôn ngữ không phải là vấn đề cho số tăng ni sinh người Mông Cổ hay Nepal nhưng các tăng ni sinh người Trung Hoa hay người Tây-Phương đều phải cố công học Tạng ngữ.

Đức Đạt Lai Lạt Ma nói rằng Phật Giáo ngày nay là một tôn giáo quốc tế và được nhiều người noi theo và tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo. Phật Giáo xiển dương tinh thần từ bi nhân ái, kiên nhẫn khoan dung và cổ võ con đường bất bạo động. Nhiều khoa học gia cũng tìm đến với Phật Giáo vì họ muốn tìm hiểu thêm về môn Khoa Học Tâm Thức (Mind Science), vì những hiểu biết này giúp cho họ có thể nghiên cứu rộng rãi hơn về phần tâm thức, trí óc và xúc cảm của con người.



*Dâng thư của Sư Chú Ngawang Tsultrim Zangpo lên đức DLLM
Photo: Andy Vu (2007)*



*Đức DLLM mở phong thư của Sư Chú
Photo: Maithy Lam (2007)*

Một đại diện của Viet_Vajra Foundation đã dâng lên cho ngài lá thư thỉnh cầu của một vị sư chú người Việt còn rất trẻ tuổi, hiện đang cư ngụ ở tại Việt Nam, với ước nguyện được có duyên tu học Tạng ngữ và tu học giáo pháp tại một tu viện theo truyền thống Phật Giáo Tây-Tạng. Cách đây không lâu, vị sư chú người Việt đã lặn lội từ Việt Nam qua xứ Nepal để thọ giới sa-di với một vị đại cao tăng Tây-Tạng tên là Trulshik Rinpoche và được ngài ban cho pháp danh Tây-Tạng là Ngawang Tsultrim Zangpo. Trulshik Rinpoche là một vị trưởng lão đại sư thuộc giòng truyền thừa Nyingma; ngài cũng đã từng truyền pháp cho đức Đạt Lai Lạt Ma và là một trong các vị sư phụ của Lama Zopa Rinpoche.

Đức Đạt Lai Lạt Ma đã đọc lá thư và xem hình của sư chú ngay trong buổi hội kiến. Đây đúng là một duyên lành hy hữu khi sư chú nhận được sự gia hộ trực tiếp của đức Đạt Lai Lạt Ma cho dù là chú đang ở cách xa nửa vòng trái đất. Đức Đạt Lai Lạt Ma vô cùng hoan hỉ và nói thêm rằng đối với các vị tăng ni, hành giả cư sĩ hay dịch giả muốn tu học theo truyền thống Tây-Tạng thì việc học Tạng ngữ rất quan trọng. Ngài cũng nói rằng hiện nay không có một người Tây-Tạng nào ở tu viện tại Dharamsala biết tiếng Việt trong khi có khoảng 100 người biết tiếng Hoa. Ngài hy vọng rằng trong tương lai sẽ có đủ nhân duyên để sẽ có được những vị Tây-Tạng thông thạo Việt ngữ.

Ngài nói rằng vì nhu cầu tu học rất quan trọng nên nhu cầu dịch thuật và đào tạo dịch giả thông thạo Tạng-ngữ cũng rất quan trọng. Ngài hy vọng là trong tương lai, không những tài liệu bằng Tạng-ngữ được chuyển qua tiếng Việt mà cũng sẽ có thêm nhiều những tài liệu kinh điển bằng tiếng Việt [đã được chuyển ngữ từ tiếng Pali hay tiếng Phạn] -- hiện không có trong kho tàng Tạng-văn -- cũng sẽ được chuyển qua tiếng Tạng. Ngài cho biết rằng có một số kinh điển Phật Pháp đã được chuyển qua tiếng Hán là những tài liệu hiện không có trong kho tàng Tạng văn cũng đã và đang được chuyển qua tiếng Tạng.

Ngài nhắc nhiều đến truyền thống tu tập tại đại học viện Nalanda, là đại học viện Phật Giáo lừng danh nhất ở Ấn Độ từ thế kỷ thứ 5 cho đến cuối thế kỷ thứ 12, nơi sản sinh ra những vị đại hiền thánh như ngài Long Thọ (Nagarjuna) với giáo thuyết Trung Quán và các ngài Tịch Thiên (Shantideva), Thánh Thiên (Aryadeva), Nguyệt Xứng (Chandrakirti), v.v. Đức Đạt Lai Lạt Ma cho rằng Phật Giáo Tây-Tạng thật sự đã chịu rất nhiều ảnh hưởng của các giáo pháp được truyền dạy tại đại học viện Nalanda trước đây và theo ngài, lẽ ra thay vì gọi Phật Giáo Tây-Tạng là truyền thống Kim-Cang Thừa thì nên gọi là truyền thống Nalanda. Lý do là vì trong truyền thống Nalanda, truyền thống Pali (Nguyên Thủy) cũng có mặt, và truyền thống theo Phạn ngữ (gồm có Đại Thừa và Kim Cang Thừa) cũng có mặt. Việc chúng ta phân chia Phật Giáo ra thành 'Tiểu Thừa' (Hinayana) hay 'Đại Thừa' (Mahayana) hay 'Kim Cang Thừa' (Vajrayana), thật ra không phải là điều nên làm. Đức Đạt Lai Lạt Ma nói rằng Nguyên Thủy nằm trong Đại Thừa và Nguyên Thủy là căn bản tu tập không thể thiếu cho Đại Thừa.

Đức Đạt Lai Lạt Ma nói thêm rằng từ vựng 'vajra' (chùy kim cang) trong tên gọi của Viet_Vajra Foundation, hay truyền thống tu tập 'Vajrayana' (Kim-Cang Thừa) nếu sử dụng sai ngữ cảnh hoặc sử dụng bên ngoài bối cảnh Phật Giáo thì có người sẽ hiểu rằng đây là biểu

tượng hay pháp môn tu tập của Bà La Môn giáo vì trong đạo Bà La Môn (Hinduism) cũng có sử dụng chùy kim cương và cũng được gọi là Kim-Cương Thừa. Sau đó, ngài lại nhắc lại rằng nên thay đổi cách gọi truyền thống Vajrayana thành ra là truyền thống Nalanda.

Nhân đó, một sáng lập viên của tổ chức Viet_Vajra Foundation đã lên tiếng thỉnh ý ngài rằng nếu ngài cảm thấy chữ 'vajra' trong tên gọi của Viet_Vajra Foundation là một chữ không thích hợp thì có nên đổi tên Viet_Vajra thành ra là Viet Nalanda hay không? Đức Đạt Lai Lạt Ma tỏ vẻ rất sáng khoái khi nghe câu hỏi đó và ngài vui vẻ trả lời rằng... 'Viet Nalanda, tốt lắm! Tốt lắm! Tên Viet Nalanda nghe hay hơn nhiều!'

Ngài cũng lên tiếng khuyến khích Viet_Vajra Foundation tiếp tục liên kết với các nhóm đạo hữu, thân hữu và các đạo tràng có người Việt tu tập theo Phật Giáo Tây Tạng trên khắp thế giới, như tại Pháp Quốc, New York, California, v.v. Ngài cũng nói rằng người Việt tại hải ngoại và người Tây-Tạng ở khắp thế giới đều là thân phận những người tỵ nạn nên chúng ta nên làm bạn với nhau và thương mến nâng đỡ lẫn nhau.

Bốn mươi phút bên cạnh ngài đã trôi qua như trong một giấc mơ! Trước khi chấm dứt, một thân hữu của Viet_Vajra Foundation đã lên tiếng thỉnh ý ngài rằng không biết ngài có thấy viễn ảnh ngài sẽ đi đến Việt Nam để thuyết giảng trong tương lai hay không? Đức Đạt Lai Lạt Ma vui vẻ trả lời rằng có chứ, tôi rất nôn nóng để có dịp đi đến Việt Nam trong tương lai khi hoàn cảnh thay đổi một cách thuận lợi hơn. Giống như trong trường hợp của Việt Nam, ngài nói rằng có những đạo tràng và Phật tử ở Lào, Cam Bốt, Thái Lan, Mông Cổ, v.v. cũng đang nóng lòng mong được đón tiếp ngài và chính ngài cũng rất mong chờ đến ngày được đi đến thăm viếng những nơi đó.



*Trao quà lưu niệm và ký tặng sách
Photo: Andy Vu (2007)*



*Đức DLLM trong Làng Thiếu Nhi Tây Tạng
Photo: www.tvc.org.in (1960)*

Cuối cùng, để kết thúc, chúng tôi đã cùng nhau tụng đọc mấy câu nguyện gieo duyên với ngài cùng với bốn câu kệ của ngài Shantideva mà đức Đạt Lai Lạt Ma yêu thích nhất. Chúng tôi đã khắc những lời đó lên trên tấm plaque tặng ngài. Ngoài ra, chúng tôi cũng dâng lên

ngài tịnh tài cúng dường cho tổ chức *Tibetan Children's Village* (Làng Thiếu Nhi Tây-Tạng; trang nhà: www.tcv.org.in), là một tổ chức bất vụ lợi chuyên lo giáo dục trẻ em Tây-Tạng ở bên Ấn Độ. Sau khi đức Đạt Lai Lạt Ma chạy tỵ nạn qua Ấn Độ vào năm 1959, ngài đã cho sáng lập ra ngôi làng này và chị ruột của ngài là người đã đứng ra điều hành, lo chăm sóc và nuôi dạy cho những em nhỏ Tây-Tạng mồ côi cha mẹ trên đường tỵ nạn.

Sau buổi hội kiến, mỗi người trong chúng tôi đều trở về nhà trong một tâm trạng khác nhau và với những nguyện ước khác nhau nhưng những điều tâm huyết mà đức Đạt Lai Lạt Ma đã ban cho chúng tôi nói riêng, và cho Phật tử người Việt có duyên với Phật Giáo Tây-Tạng nói chung, tiếp tục vang vọng trong lòng... Chúng tôi không biết nói gì hơn là xin chí tâm đánh lễ đức Đại Lai Lạt Ma bằng tất cả thân khẩu ý, và nguyện xin cho mỗi một người trong chúng ta, với một tác ý luôn luôn thanh tịnh, bằng cách này hay cách khác, sẽ thực hiện được những điều ngài đã giảng dạy và nguyện xin hồi hướng tất cả cho hết thảy chúng sinh.



*Viet_Vajra Foundation chụp hình lưu niệm với đức Đạt Lai Lạt Ma
Photo: Andy Vu (2007)*

☞ *Bài Tường Thuật Buổi Hội Kiến Của Viet Vajra Foundation Với Đức Đạt Lai Lạt Ma do Tâm-Bảo-Đàn biên soạn dựa trên những góp ý của các đạo hữu trong Viet_Vajra/Viet Nalanda Foundation. Xin viếng trang nhà <http://www.vietnalanda.org> để xem trích đoạn video, nghe phần trích đoạn thâu âm và xem thêm hình ảnh trong buổi hội kiến.*

☞ **Ghi chú vào ngày 19 tháng 11 năm 2007:**

Tổ chức bất vụ lợi Viet_Vajra Foundation, Inc. hiện đang tiến hành thủ tục pháp lý để đổi tên Viet_Vajra Foundation thành Viet Nalanda Foundation (alias Viet_Vajra Foundation). Chúng tôi sẽ xin thông báo trên trang nhà <http://www.vietnalanda.org> khi thủ tục pháp lý hoàn tất.

*Hai tuần sau khi hội kiến với đức Đạt Lai Lạt Ma, các anh chị em và thân hữu của tổ chức Viet_Vajra/ Viet Nalanda Foundation đã thiết lập một đề án có tên gọi là **Đề Án Zangpo (Zangpo Project)** với ước nguyện xây dựng một chương trình tu học có hệ thống để hy vọng mai sau có thể giúp bảo trợ cho sư chú*

Ngawang Tsultrim Zangpo cũng như chư vị tăng ni, hành giả và dịch giả người Việt tại khắp nơi trên thế giới qua du học tại các trung tâm huấn luyện Tạng-ngữ tại Dharamsala, cũng như đến tu học tại các tu viện theo truyền thống Phật Giáo Tây-Tạng tại Ấn Độ hay Nepal, v.v.. Mọi đóng góp ý kiến xin gửi về vietnalanda@yahoo.com.

Viet_Vajra Foundation



Tibetan-Buddhism

For Vietnamese Vajrayana Buddhists

14905 Coles Chance Road
North Potomac, Maryland 20878
USA

Phone: 240-238-1903

Fax: 214-580-2834

E-mail: vietvajra@yahoo.com

Homepage: www.vietvajra.org

Viet_Vajra Foundation, a non-profit charitable educational organization, was founded in 2006 by a group of Vietnamese Vajrayana practitioners worldwide to promote networking and a deeper understanding of Tibetan-Buddhism and culture in the Vietnamese communities in the United States and abroad.

Viet_Vajra Foundation is non-sectarian and has representatives from all four major schools of Tibetan-Buddhism.

*Viet_Lotsawa Institute and Viet_Tibet House are under the governance of Viet_Vajra Foundation, Inc.
EIN# 13-4318502*

October 16, 2007

Most Precious and Compassionate Gyalwa Rinpoche,

First of all, we would like to express our greatest joy at Your Holiness's acceptance of the Congressional Gold Medal Award tomorrow, and to express our deepest gratitude to Your Holiness for granting Viet Vajra Foundation this precious opportunity to seek for your blessings and advice.

Our most sincere appreciation also goes to Lodi Gyari Rinpoche and Lesley Friedell of the International Campaign of Tibet for making this audience possible.

Our organization was founded in January 2006 (1) to establish a network among Vietnamese-Tibetan Buddhists, (2) to promote a *non-sectarian* spirit with equal respect and appreciation for the Three Vehicles and all four traditions of Tibetan Buddhism, (3) to translate and distribute Vajrayana materials to Vietnamese practitioners, and (4) to generate an appreciation for both Vietnamese and Tibetan histories, languages and cultures in the context of Buddhism.

Our Board of Directors, Advisors and members come from all four lineages of Tibetan Buddhism. We live in different parts of the world, including the United States, Canada, Australia, and Vietnam.

We would like to humbly request for Your Holiness's **(1) blessings, (2) letter of support and (3) advice for Viet Vajra Foundation**, especially for our approach to *non-sectarianism*.

1. For Vietnamese Buddhists who wish to practice Tibetan Vajrayana, we seek for Your Holiness's advice on how to best include and reflect the traditional aspects of the Vietnamese Mahayana culture so that some of the unique characteristics pertained to each tradition can be harmonized and complement each other?
2. We seek for Your Holiness's advice on long term training and support for the Vietnamese ordained living in Vietnam, whose wish now is to enter the monastic life of Tibetan-Buddhist monasteries in India or Nepal.
3. Your advice on how to best disseminate and infuse the essence of "mind training" according to the Mahayana and Vajrayana approach into the daily life of the Vietnamese Buddhists, especially of the younger generations in Vietnam.
4. Your blessings and support for Tibetan lamas living and giving teachings in Vietnam and overseas with less focus on the ritualistic aspects and more on the essence of the Vajrayana teachings.
5. Your blessings and support for language training and exchange programs between Vietnamese and Tibetan translators, as well as social-cultural exchange programs between the two cultures.



6. The Vietnamese people in general and Vietnamese Buddhists in particular sympathize with Tibet and the Tibetan people. As Vajrayana practitioners, we seek for Your Holiness's advice on how to best contribute to the cause of the Tibetan people without forsaking the teachings of compassion?

Your Holiness, words cannot express how grateful we are for this precious opportunity to be in Your presence and receive direct teachings from You.

We would also like to present to You a letter from a Vietnamese novice monk, Ngawang Tsultrim Zangpo, who is currently living in Vietnam and whose wish is to enter long term monastic training in India or Nepal.

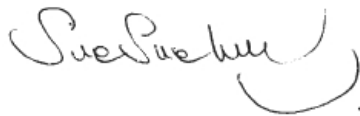
Moreover, we would like to present to Your Holiness the following offering of heart and mind:

*Gang ri ra way kor way zhing kam dir
Pan dang de wa ma lu jung way nay
Chen re zig wan ten zin gya tso di
Zha pay si tay bar du ten gyur chig*

*May our eyes one day become one with Your thousand eyes...
Our arms with Your thousand arms...
Our heart with Your heart...
Our mind with Your mind...
May we never be separated in this, and all future lifetimes...*

*As long as space remains...
As long as sentient beings remain...
May we too remain...
To dispel the darkness of the world...*

Yours in Sublime Three Jewels,

A handwritten signature in cursive script, appearing to read "Sue Puchu", with a small flourish at the end.

Founder/ President
Viet_Vajra Foundation